TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 08 - 7 - 2020
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công

2. Ông Nguyễn Văn Khanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Hòa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Lộc, kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 07 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 272/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 04 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 263/2020/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 05 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1996. Nơi cư trú: tổ 23 đường Kinh Xáng AB, ấp Long Quới 1, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bị đơn: Ông Đặng Thành P, sinh năm 1999. Địa chỉ: số 189 tổ 06 Nguyễn Huệ, ấp Thị 1, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc D trình bày:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Đặng Thành P tự nguyện sống chung như vợ chồng vào năm 2018, không đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm,ông Đặng Thành P tham gia tệ nạn xã hội, không chăm lo cho gia đình, nên giữa bà D và ông P không còn

sống chung từ tháng 08/2019 cho đến nay, bà Nguyễn Thị Ngọc D yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Thành P.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hồng D, sinh ngày 07/7/2019 hiện đang sống với bà D, khi ly hôn bà D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Đặng Thành P trình bày: Về quan hệ hôn nhân thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Ngọc D về điều kiện, thời gian kết hôn, cũng như thời gian sống ly thân và nguyên nhân mâu thuẫn. Nay ông Đặng Thành P đồng ý ly hôn với bà D.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hồng D, sinh ngày 07/7/2019 hiện đang sống với bà D, ông P đồng ý giao con chung cho bà D được tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc D vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định pháp luật.

Ý kiến giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Đặng Thành P tự nguyện sống chung như vợ chồng vào năm 2018, không đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Do bà D và ông P không đăng ký kết hôn, nên đây là hôn nhân không hợp pháp. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, tuyên bố bà D và ông P không phải là vợ chồng.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hồng D, sinh ngày 07/7/2019 hiện đang sống với bà D, ông P đồng ý giao con chung cho bà D được tiếp tục nuôi dưỡng, sự thỏa thuận này là phù hợp pháp luật nên đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận của bà D và ông P.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không có, nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Ngọc D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đặng Thành P, về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, nên quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Đặng Thành P với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Thị 1, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, ông Đặng Thành P có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, với lý do ông đang bị giam giữ tại trại tạm giam Công an tỉnh An Giang, không đến tham dự phiên tòa, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Đặng Thành P.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ôngĐặng Thành P đi đến hôn nhân vào năm 2018, trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm nên cuộc sống chung không có hạnh phúc và vợ chồng không còn sống chung từ tháng 08/2019 cho đến nay, do hôn nhân của ông bà không có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên được xem là hôn nhân không hợp pháp. Do đó căn cứ vào Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận bà D và ông P là vợ chồng là phù hợp.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hồng D, sinh ngày 07/7/2019 hiện đang sống với bà D, ông P đồng ý giao con chung cho bà D được tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, HĐXX nghĩ nên giao cho bà D được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc D được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 273; khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 14, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không công nhận bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Đặng Thành P là vợ chồng.

2. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hồng D, sinh ngày 07/7/2019 hiện đang sống với bà D, bà Nguyễn Thị Ngọc D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, bà D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0008243 ngày 21/04/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

Trần Ngọc Diệu